

Bản án số: 38 /2018/HS-ST
Ngày 31-7- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, TP. ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hai

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tấn Thúc
2. Bà Trần Thị Kim Trinh

- Thư ký phiên tòa:Bà Huỳnh Thị Ánh Nguyệt, Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

PHẠM PHÚ K; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1995 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 07, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Phú T(đã chết) và bà Nguyễn Thị Thu H(sinh năm 1952; còn sống). Gia đình bị cáo có 04 người con. Bị cáo là con thứ tư; tiền án: không; tiền sự: Tại Quyết định số 31/QĐ-TA ngày 31/7/2015, bị Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng. Đến ngày 25/5/2016 chấp hành xong; bị bắt, tạm giam từ ngày 31 tháng 01 năm 2018. Có mặt.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Lê Kim H, sinh năm 1990; Nơi cư trú: thôn Q, xã H, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt
2. Anh Nguyễn Công T, sinh năm 1991; Nơi cư trú: thôn M, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt
3. Anh Lê Hoàng Tr, sinh năm 1996; Nơi cư trú: tổ 4 thôn M, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt
4. Anh Trần Minh S, sinh năm 1992; Nơi cư trú: tổ 7 thôn M, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ, ngày 31/01/2018, bị cáo PHẠM PHÚ K đến đường An Đồn thuộc quận Sơn Trà mua 02 gói ma túy đá với giá 2.500.000 đồng của một người tên M (không xác định được lai lịch) đem về nhà tại tổ 07, phường H, quận C để sử dụng và phân nhỏ ra bán cho người khác. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Lê Kim H và Nguyễn Công T gọi điện thoại cho bị cáo hỏi có ma túy không để đến sử dụng, bị cáo trả lời có. Đến 16 giờ cùng ngày, trong lúc bị cáo, H và T đang sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của bị cáo thì bị Công an quận Cẩm Lệ bắt quả tang.

Ngoài lần bị bắt quả tang như nêu trên thì trong khoảng thời gian từ ngày 17/01/2018 đến trước ngày 31/01/2018, bị cáo đã sử dụng điện thoại di động Nokia màu đen gắn sim số 0935200726 gọi cho M mua ma túy 02 lần, lần 1 mua với giá 1.500.000 đồng và lần 2 mua với giá 2.000.000 đồng để sử dụng và bán lại cho người khác, cụ thể:

- Lê Kim H đến nhà bị cáo sử dụng ma túy 04 lần, sau khi sử dụng xong, H đã 02 lần đưa tiền cho bị cáo, một lần đưa 100.000 đồng và một lần đưa 200.000 đồng.

- Trong khoảng thời gian từ ngày 21/01/2018 đến ngày 28/01/2018, Lê Hoàng Tr (sinh năm 1996; trú tổ 4, M, Hòa Ph, Hòa Vang) đã 03 lần sử dụng điện thoại di động gắn sim số 0905404223 liên lạc đến số sim 0935200726 của bị cáo để mua ma túy về sử dụng với giá tiền 02 lần 300.000 đồng, 01 lần 500.000 đồng, địa điểm giao dịch mua bán ma túy tại ngã tư đường Thu Bồn - Nguyễn Quang Lâm thuộc phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ. Trong đó, có 01 lần (vào ngày 21/01/2018), Trần Minh S (sinh năm 1992; trú tổ 7, M, Hòa Ph) góp cho Tr số tiền 300.000 đồng để Tr mua ma túy về sử dụng chung tại nhà hợp thôn M, Hòa Ph, H.

Ngoài ra, Nguyễn Công T đã 04 lần sử dụng chung ma túy cùng với bị cáo, trong đó, 02 lần T góp tiền với bị cáo từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng để bị cáo mua ma túy của một người tên H (không rõ lai lịch) về sử dụng chung. Còn 02 lần, bị cáo cho T sử dụng ma túy chung nhưng không lấy tiền.

Đối với Nguyễn Công T, Lê Kim H, Trần Minh S và Lê Hoàng Tr có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

Đối với những người có tên M, H bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, do chưa xác định được lai lịch nên tách ra, tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có quyền lợi liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 20 ngày 07/02/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể màu trắng chứa trong 02 gói ni-lon được niêm phong ký hiệu HX.01 gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng tinh thể mẫu HX.01 là **3,337gam** (*Ba phẩy ba ba bảy gam*).

Bản cáo trạng số 26/CT-VKSCL ngày 14 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo PHẠM PHÚ K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điểm r,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng : Áp dụng các điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106 Bộ luật TTHS tuyên:

Đối với 2,868 gam chất ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói mẫu, xét thấy đây là chất cấm lưu hành nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 bao ni-lon ghi chữ Welcome bên trong có 34 bao ni-lon kích thước lớn nhỏ khác nhau, đây là công cụ bị cáo dùng để sử dụng ma túy và phân ma túy ra bán, xét thấy không còn giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia màu đen gắn sim số 0935200726 của bị cáo sử dụng liên lạc mua bán trái phép chất ma túy, xét đây là công cụ phạm tội nên đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 ví da màu đen của bị cáo, xét thấy không liên quan đến vụ án, đề nghị tuyên trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền 1.400.000 đồng bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy cho Lê Kim H và Lê H Tr, đề nghị truy thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 1.670.000 đồng, đây là tiền của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội, tuy nhiên cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo PHẠM PHÚ K khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó HĐXX có đủ cơ sở khẳng định: Vào lúc 16 giờ 00 phút, ngày 31/01/2018, tại Tổ 07, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, bị cáo PHẠM PHÚ K đã có hành vi tàng trữ trái phép **3,337gam** (*Ba phẩy ba ba bảy gam*) ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng và bán lại cho người khác thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ bắt quả tang.

Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ ngày 17/01/2018 đến trước ngày 31/01/2018, bị cáo PHẠM PHÚ K đã bán trái phép chất ma túy cho Lê Kim H02 lần với số tiền 300.000đ và Lê Hoàng Tr 03 lần với số tiền 1.100.000đ, tổng cộng số tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán ma túy là 1.400.000 đ (Một triệu bốn trăm ngàn đồng).

Hành vi phạm tội của bị cáo đã mua ma túy 03 lần của một người tên M không xác định được lai lịch với tổng số tiền 6.000.000đ về để sử dụng và phân nhỏ bán cho Lê Kim H02 lần tổng cộng số tiền 300.000đ và bán cho Lê H Tr 3 lần với tổng số tiền 1.100.000đ. Tổng số tiền bị cáo thu được từ việc bán ma túy cho H và Tr là 1.400.000đ. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo PHẠM PHÚ K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b,c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đánh giá tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Chỉ vì lợi ích bản thân mà bị cáo bất chấp các quy định của pháp luật, lao vào con đường phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, góp phần gieo rắc những tiềm ẩn bệnh tật, làm suy thoái giống nòi dân tộc, về nhân thân bị cáo có Tiền sự: Tại Quyết định số 31/QĐ-TA ngày 31/7/2015, bị Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng, đến ngày 25/5/2016 chấp hành xong, nên cần phải xử phạt thích đáng, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để có tác dụng cải tạo giáo dục đồng thời để răn đe làm gương cho người khác.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú ra các lần bán ma túy cho Lê Hoàng Tr, bị cáo có cha là thương binh hạng 4/4, cha bị cáo mất sớm (mất từ khi bị cáo 07 tuổi) vì vậy bị cáo thiếu sự quan tâm chăm sóc dạy bảo của người cha, hơn nữa gia đình bị cáo nhiều con (04 con) nhưng chỉ có một mình mẹ trong khi kinh tế gia đình còn thiếu thốn nên việc học hành không đến nơi đến chốn, phần nào cũng ảnh hưởng đến nhận thức của bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm r, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với Nguyễn Công T, Lê Kim H, Trần Minh Svà Lê Hoàng Tr có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

Đối với những người có tên M, H bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, do chưa xác định được lai lịch nên tách ra, tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[4] Đánh giá về vật chứng, xử lý vật chứng:

Đối với 2,868 gam chất ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói mẫu, xét thấy đây là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 bao ni-lon ghi chữ Welcome bên trong có 34 bao ni-lon kích thước lớn nhỏ khác nhau, đây là công cụ bị cáo dùng để sử dụng ma túy và phân ma túy ra bán, xét thấy không còn giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia màu đen gắn sim số 0935200726 của bị cáo sử dụng liên lạc mua bán trái phép chất ma túy, xét đây là công cụ phạm tội nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 ví da màu đen của bị cáo, xét thấy không liên quan đến vụ án, tuyên trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền 1.400.000 đồng bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy cho Lê Kim Hvà Lê Hoàng Tr, truy thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 1.670.000 đồng, đây là tiền của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội, tuy nhiên cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo PHẠM PHÚ K phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào các điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo 07(Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 31 tháng 01 năm 2018).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào các điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 2,868 gam chất ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói mẫu, xét thấy đây là chất cấm lưu hành.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 bao ni-lon ghi chữ Welcome bên trong có 34 bao ni-lon kích thước lớn nhỏ khác nhau, đây là công cụ bị cáo dùng để sử dụng ma túy và phân ma túy ra bán, xét thấy không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen gắn sim số 0935200726 của bị cáo sử dụng liên lạc mua bán trái phép chất ma túy, xét đây là công cụ phạm tội.

Tuyên trả lại cho bị cáo 01 ví da màu đen của bị cáo, xét thấy không liên quan đến vụ án.

Tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án số tiền 1.670.000 đồng, đây là tiền của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội .

(Tất cả những vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/6/2018 giữa công an quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng và Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng và giấy nộp tiền vào tài khoản số 15 ngày 15/6/2018).

Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 1.400.000 đồng bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy cho Lê Kim Hvà Lê Hoàng Tr.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ(Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, những người tham gia tố tụng tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người tham gia tố tụng khác vắng mặt có quyền kháng cáo với thời hạn trên kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Đà Nẵng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Công an quận Cẩm Lệ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hai

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

